

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **124/2022/HSST**

Ngày: 27/7/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU-TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Xuân Hùng
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng
Ông Nguyễn Thế Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2022/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn T**; Tên gọi khác : không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/3/1992, tại xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 7, xã L, Huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội: không; Trình độ học vấn: 9/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Hoàng Văn D, sinh năm 1957

Họ và tên mẹ: Ngô Thị H, sinh năm 1959; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Ngô Sỹ B, sinh năm 1959 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/4/2022, Hoàng Văn T đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Thúc gọi điện thoại cho một người đàn

ông tên Q, trú tại xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An nói “Để cho anh sáu triệu hai tiền hồng” Q hiểu ý T muốn mua 6.200.000 đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy hồng phiến nên đồng ý và hẹn T đến khu vực nghĩa trang gần nhà máy nước thuộc xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An giao ma túy. T đi đến điểm hẹn và gọi điện lại cho Q thì Q nói “Đi vào trong nghĩa trang, lại ngôi mộ thứ ba, hàng đầu tiên tính từ ngoài vào, hướng bên phải để lấy ma túy và để tiền lại đó”. Sau đó, T đi đến vị trí Q chỉ thì thấy có 01 gói được gói bên ngoài bằng bao nilon xanh, bên trong có chứa 63 viên ma túy hồng phiến. T lấy gói ma túy cất vào túi áo đang mặc và để số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) tại vị trí đó rồi đi về nhà. Từ tối ngày 14/4/2022 đến ngày 16/4/2022, T sử dụng hết 06 viên ma túy hồng phiến và lấy 04 viên ma túy vào một gói nilon màu đen khác rồi cất giấu bên cạnh đệm trên gác xép nhà T. Số ma túy còn lại T gói trong một gói nilon màu đen và để vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/4/2022, khi Hoàng Văn T vừa đi ra khỏi nhà đến khu vực đường liên xóm thuộc xóm 7, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện D phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần đùi bên trái Thúc đang mặc 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 01 gói nilon màu xanh, trong gói nilon màu xanh có chứa 53 viên nén màu hồng nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và dẫn giải Hoàng Văn T về trụ sở UBND xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An để tiếp tục, điều tra làm rõ

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/4/2022 Công an huyện D tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T, trú tại xóm 7, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét thu giữ 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 04 viên ma túy hồng phiến bên cạnh đệm đặt trên gác xép nhà T. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 16/4/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện D và bản kết luận giám định số 494 /KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên mỗi viên nén đều có chữ WY (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Hoàng Văn T gửi tới giám định là ma túy Methamphetamin. Các viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Văn T khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 5,35 gam; các viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Văn T khi khám xét khẩn cấp chỗ ở có tổng khối lượng là 0,4 gam

*** Vật chứng thu giữ:**

- Một phong bì thư bên trong chứa 48 viên ma túy hồng phiến, ký hiệu M1 có khối lượng 4,85 gam; 02 viên ma túy hồng phiến, ký hiệu M2 có tổng khối lượng 0,2 gam sau khi đã lấy mẫu giám định, 02 mảnh bao nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh và 02 phong bì thư ban đầu.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Nghệ An.

Cáo trạng số 132/CT-VKSDC, ngày 01/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 48 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine), có khối lượng 4,85 gam; 02 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 0,2 gam sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Hoàng Văn T.

Bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/4/2022, tại khu vực đường liên xóm thuộc xóm 7, xã L, huyện D, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện D phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 5,35 gam ma túy Methamphetamine. Hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện D tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T thu giữ 0,4 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo về điều khoản và tội danh như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[4] Về việc đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, như vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp. Hội đồng xét xử xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Q, trú tại xã Y, huyện D, tỉnh Nghệ An là người đã bán ma túy cho Hoàng Văn T (theo lời khai của T). Do không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 48 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 4,85 gam; 02 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 0,2 gam sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Hoàng Văn T. Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/4/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín và niêm phong đúng quy định, bên trong có chứa 48 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 4,85 gam ; 02 viên ma túy hồng phiến (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,2 gam sau khi đã lấy mẫu giám định thu giữ của Hoàng Văn Thức. Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo phiếu nhập kho số NK 153 ngày 08/7/2022.

- Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện D;
- VKS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H.D;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cao Xuân Hùng

